

Bản án số: 12/2023/HSST

Ngày: 23/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn;

Ông Lê Cao Tr.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yển – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Lê Thị Mộng T, sinh năm 1990; Sinh quán tại huyện CP, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Bình Ch, xã Bình L, huyện CP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm Th2ê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H và bà Trần Thị H; Anh chị E ruột: có 06 người, bị cáo là người nhỏ nhất; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 18/12/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang; Bị cáo có mặt tại Phòng xử trực tuyến điểm cầu Nhà tạm giữ Công an huyện CP.

- Người làm chứng: Trương Văn E (có mặt), Lê Hùng Th1 (có mặt), Lê Minh H (vắng mặt), Trần Ngọc Tr (vắng mặt), Phạm Tấn Nh (vắng mặt), Nguyễn Chí T2 (vắng mặt), Lê Thị T3 (có mặt), Phạm Thị Th2 (có mặt), Nguyễn Thị Ngọc H (vắng mặt), Lê Thị T4 (vắng mặt), Lê Thị Đ (vắng mặt), Lê Thị Hồng Ph (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/10/2022, nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, nên Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma T3y - Công an huyện CP phối hợp Công an xã Bình L tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong T3i quần bên phải, phía trước của T đang mặc có một hộp nhựa bên trong có 68 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng hàn kín hai đầu, 01 đoạn ống hút nhựa trắng đục trên giường ngủ, 01 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng trên sàn nước phía sau nhà của T, bên trong các đoạn ống hút đều chứa tinh bột màu trắng. Qua làm việc T khai nhận là heroin mua của người thanh niên tên Tèo (không rõ họ, địa chỉ) tại khu vực Chùa Bà Th2ộc phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc rồi mang về phân chia thành nhiều bọc cất giấu để bán lại, nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và Th2 giữ vật chứng.

Tang vật Th2 giữ gồm: 68 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng nghi là ma T3y và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất nghi là ma T3y gồm: 01 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng và 01 đoạn ống hút nhựa trắng đục, 01 chai nhựa có nắp đậy, 07 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng, 11 đoạn ống hút nhựa trắng đục, 05 dao lam hiệu Bic, 02 bơm tiêm, 02 quẹt gas, 01 cây kéo, 26 ống hút nhựa trong sọc trắng, 46 ống hút nhựa trắng đục; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen.

Quá trình điều tra xác định: Để có ma T3y bán lại, từ tháng 9/2022 đến ngày 11/10/2022 T đã 03 lần mua ma T3y (loại heroin) của Tèo mỗi lần từ 2.500.000 đồng đến 12.000.000 đồng, rồi mang về phân chia thành nhiều tép bán lại cho: Lê Minh H 46 lần, Trần Ngọc Tr 04 lần, Phạm Tấn Nh 90 lần, Nguyễn Chí T2 180 lần, Chanh (không rõ họ, địa chỉ) 05 lần, Quý (không rõ họ, địa chỉ) 04 lần, Heo (không rõ họ, địa chỉ) 01 lần, mỗi lần từ 60.000 đồng đến 70.000 đồng. Trong thời gian mua bán trái phép ma T3y, T Th2 lợi 14.140.000 đồng, ngày 19/10/2022, T bị khởi tố, điều tra. Ngoài ra, T còn khai nhận: T sinh năm 1985, nhưng được cha mẹ đăng ký khai sinh ngày 17/10/1990, khi T sinh đứa con đầu tiên thì T đã được 20 tuổi. Ngày 11/10/2022, sau khi lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa T về trụ sở Công an huyện CP làm việc, T lợi dụng lúc cán bộ ghi lời khai đi uống nước T bỏ trốn khỏi nơi làm việc. Đến ngày 18/12/2022, T bị bắt theo quyết định truy nã. Số tiền 14.140.000 đồng Th2 lợi từ việc bán ma T3y T tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận giám định số 169/KL-KTHS(MT-GT) ngày 16/10/2022 của Phòng kỹ Th2ật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an xã Bình L, huyện CP, tỉnh An Giang, dấu gạch thập và dấu vân tay ghi tên Lê Thị Mộng T và các chữ ký ghi tên: Lê Minh Hùng, Lê Hoàng Sáng, Lê Thị T3, Lê Hữu Bằng. Bên trong có:

+ 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh kẹp đựng 68 (sáu mươi tám) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng, khối lượng: 1,2079g (Một phẩy hai không bảy chín gam) (kí hiệu M1).

+ 01 (một) gói giấy đựng: 01 (một) đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng, khối lượng: 0,0188g (không phẩy không một tám tám gam) (ký hiệu M2).

+ 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng, khối lượng: 0,0144g (không phẩy không một bốn bốn gam) (ký hiệu M3).

- Mẫu M1, gửi đến giám định là ma T3y, loại heroin có tổng khối lượng 1,2079g (Một phẩy hai không bảy chín gam).

- Mẫu M2, gửi đến giám định là ma T3y, loại heroin có tổng khối lượng 0,0188g (không phẩy không một tám tám gam).

- Mẫu M3, gửi đến giám định là ma T3y, loại heroin có tổng khối lượng 0,0144g (không phẩy không một bốn bốn gam).

Tổng khối lượng các Mẫu M1, Mẫu M2, M3 là 1,2411g (Một phẩy hai bốn một một gam).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1435/C09B ngày 14/02/2023 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Lê Thị Mộng T quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 02 năm 2023) Lê Thị Mộng T có thể chất và hệ răng xương đã phát triển như người trưởng thành, không đủ cơ sở khoa học kết luận chính xác độ tuổi của Lê Thị Mộng T.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSTC- HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang đã truy tố Lê Thị Mộng T về tội “Mua bán trái phép chất ma T3y” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Thị Mộng T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo nhận tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai của những người làm chứng Trương Văn E, Lê Hùng Th1, Lê Minh H, Trần Ngọc Tr, Phạm Tấn Nh, Nguyễn Chí T2, Lê Thị T3, Phạm Thị Th2, Nguyễn Thị Ngọc H, Lê Thị T4, Lê Thị Đ, Lê Thị Hồng Ph trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP thực hành quyền công tố tại Tòa giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Điều 38; điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Thị Mộng T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma T3y”. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ”, phạt bổ sung bị cáo T số tiền 10.000.000đ.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch Th2 tiêu hủy: 68 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng nghi là ma T3y và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất nghi là ma T3y gồm: 01 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng và 01 đoạn ống hút nhựa trắng đục, 01 chai nhựa có nắp đậy, 07 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng, 11 đoạn ống hút nhựa trắng đục, 05 dao lam hiệu Bic, 02 bơm tiêm, 02 quẹt gas, 01 cây kéo, 26 ống hút nhựa trong sọc trắng, 46 ống hút nhựa trắng đục; Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen để đảm bảo thi hành án; Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 14.140.000đ Th2 lợi bất chính từ việc bán ma túy.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, biết hành vi mua bán trái phép chất ma T3y là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, làm lại từ đầu sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CP, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa một số người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án, lời khai này đã được công bố tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến phản bác và cũng không yêu cầu triệu tập họ đến phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 11/10/2022, phù hợp với kết luận giám định số 169/KL-KTHS (MT-GT) ngày 16/10/2022 của Phòng kỹ Th2ật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận giám định số 1435/C09B ngày 14/02/2023 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/10/2022, nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, tại nhà của Lê Thị Mộng T Th2ộc ấp Bình Ch, xã Bình L, huyện CP có nghi vấn mua bán trái phép chất ma T3y nên Công an huyện CP kiểm tra và phát hiện T có hành vi cất giấu 68 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng hàn kín hai đầu, 01 đoạn ống hút nhựa trắng đục trên giường ngủ, 01 đoạn ống hút nhựa trong sọc trắng trên sàn nước phía sau nhà của T, bên trong các đoạn ống hút đều chứa tinh bột màu trắng được giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng 1,2411g, với mục đích nhằm bán lẻ cho các đối tượng nghiện để kiếm lời tiêu xài thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma T3y - Công an huyện CP phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Lê Thị Mộng T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma T3y”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm (tội phạm rất nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma T3y, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2.2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Lê Thị Mộng T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma T3y là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích để bán kiếm lời tiêu xài cá nhân. Sau khi bị bắt quả tang bị cáo không hợp tác với cơ quan điều tra để khai nhận hành vi phạm tội mà còn lợi dụng sơ hở để trốn khỏi nơi làm việc trong lúc lấy lời khai nên cơ quan điều tra phải truy nã bị cáo điều này chứng tỏ bị cáo là người rất xE thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bị bắt bị cáo đã tự khai báo về các lần thực hiện hành vi mua bán ma túy trước đó, bị cáo là người không biết chữ có nhận thức pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hiện tại trên địa bàn huyện CP các tội phạm về ma T3y có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội, cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ”. Do đó, ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để nộp ngân sách nhà nước.

[3] Về biện pháp tư pháp: Vật chứng Th2 giữ được tại Cơ quan điều tra được xử lý như sau: 68 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất ma T3y gồm: 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng và 01 đoạn ống hút nhựa trắng đục, 01 hộp nhựa có nắp đậy, 07 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng, 11 đoạn ống hút nhựa trắng đục, 05 dao lam hiệu Bic, 02 bơm tiêm, 02 quẹt gas, 01 cây kéo, 26 ống hút nhựa trong suốt sọc trắng, 46 ống hút nhựa trắng đục. Xét, đây là những đồ vật do bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội, vật cầm tàng trữ và không có giá trị, nên tuyên tịch Th2 để tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động

hiệu NOKIA 105 màu đen, xét, bị cáo mua sau khi phạm tội, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận quá trình bán ma túy đã Th2 lợi số tiền 14.140.000đ, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Xét, đây là số tiền Th2 lợi bất chính từ hành vi phạm tội mua bán ma túy nên cần buộc bị cáo phải nộp lại tiền Th2 lợi bất chính này cho nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Mộng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với người chạy xe honda ôm chở bị cáo Lê Thị Mộng T đi mua ma T3y, Tèo, Chanh, Quý, Heo không rõ họ tên, địa chỉ là người bán và mua ma T3y của bị cáo T do chưa xác định được họ, địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với Lê Minh H, Trần Ngọc Tr, Phạm Tấn Nh, có hành vi sử dụng trái phép chất ma T3y, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP đã có Công văn đề nghị địa phương nơi cư trú tiến hành lập hồ sơ xử lý theo quy định. Riêng Nguyễn Chí T2 hiện đang bị tạm giam để điều tra, xử lý trong vụ án khác.

- Tháng 01/2005, Lê Thị Mộng T sinh ngày 17/10/1990 chung sống như vợ chồng với Trương Văn E khi đó T được 14 tuổi 03 tháng, thì hành vi của E có dấu hiệu của tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại Điều 145 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, căn cứ kết quả giám định pháp y về độ tuổi, lời khai của những người biết sự việc không đủ căn cứ để xác định tại thời điểm chung sống như vợ chồng, T được bao nhiêu tuổi và sinh năm nào. Tính đến thời điểm hiện tại đã hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CP không xE xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trương Văn E là có căn cứ.

- Việc T bỏ trốn khỏi nơi làm việc, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CP không xE xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T là có căn cứ.

- Nguyễn Thị Ngọc H không biết T đang bị truy nã và Trương Văn E biết việc T đang bị truy nã, đã động viên T đến cơ quan Công an đầu thú để hưởng sự khoan hồng của pháp luật nhưng T không đồng ý, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H, E là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Mộng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma T3y”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; điểm r, s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Mộng T 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 18/12/2022), phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch Th2 tiêu hủy các vật chứng gồm: 68 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng hàn kín chứa chất bột màu trắng và 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất ma T3y gồm: 01 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng và 01 đoạn ống hút nhựa trắng đục (được niêm phong trong phong bì ký hiệu Vụ số: 169/KL-KTHS (MT-GT) ngày 16/10/2022); 01 hộp nhựa có nắp đậy; 07 đoạn ống hút nhựa trong suốt sọc trắng một đầu hàn kín một đầu để trống; 11 đoạn ống hút nhựa trắng đục một đầu hàn kín một đầu để trống; 05 dao lam hiệu Bic; 02 bơm tiêm; 02 quẹt gas; 01 cây kéo bằng kim loại có màu xanh; 26 ống hút nhựa trong suốt sọc trắng; 46 ống hút nhựa trắng đục;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen, số SERI 1: 357723109383386, có gắn sim mang số Th2ê bao 0395468533.

Tất cả những vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP.

+ Buộc bị cáo Lê Thị Mộng T phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền Th2 lợi bất chính 14.140.000đ (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th2, miễn, giảm, Th2, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị Mộng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện KSND HCP;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS HCP;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Sở TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Mỹ